

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ NGHĨA LỘ
TỈNH YÊN BÁI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 20/2020/HS-ST
Ngày 29/6/2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ NGHĨA LỘ, TỈNH YÊN BÁI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị **Hồng Hạnh**.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Vũ Đức Toàn.

Bà Nguyễn Thị Minh.

- *Thư ký phiên tòa:* Ông Nguyễn Văn Bắc, Thư ký tòa án nhân dân thị xã Nghĩa Lộ.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Nghĩa Lộ tham gia phiên tòa:* Bà Hoàng Thu Hằng - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 6 năm 2020 tại Trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Nghĩa Lộ, tỉnh Yên Bái, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 20/2020/TLST - HS ngày 26 tháng 5 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số: 22/2020/QĐXXST - HS ngày 19 tháng 6 năm 2020 đối với bị cáo:

Lò Văn H, tên gọi khác: Không. Sinh ngày 21 tháng 9 năm 1978 tại thị xã Ngh, tỉnh Y. Nơi cư trú: Thôn Đ, xã H, thị xã Ngh, tỉnh Y; Nghề nghiệp: Làm ruộng; Trình độ văn hoá: 6/12; Dân tộc: Thái; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Lò Văn S, sinh năm 1947 và bà Lò Thị V, sinh năm 1952; Vợ là Lò Thị T, sinh năm 1975 và có 03 con, con lớn nhất 21 tuổi, con nhỏ nhất 10 tuổi; Tiền sự: Không; Tiền án: Ngày 23/5/2013 Tòa án nhân dân huyện Văn Chấn, tỉnh Yên Bái xử phạt 07 năm 06 tháng tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, ngày 22/02/2019 chấp hành xong hình phạt về địa phương.

Bị cáo bị bắt tạm giữ ngày 17/3/2020, tạm giam ngày 18/3/2020. Bị cáo hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Yên Bái. Có mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Chị Lò Thị T, Sinh năm 1975. Địa chỉ: Thôn Đ, xã H, thị xã Ngh, tỉnh Y. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung

vụ án được tóm tắt như sau:

Vào hồi 13 giờ 20 phút, ngày 17/3/2020 tại thôn Đ, xã H, thị xã Ngh, Công an xã H bắt quả tang Lò Văn H đang tàng trữ trái phép chất ma túy. Thu giữ trong túi quần trước bên trái của H đang mặc 01 gói giấy màu trắng có dòng kẻ bên trong có chứa chất bột nén màu trắng, thu tại túi quần sau bên phải của H số tiền 150.000đồng và 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, loại Sirius màu sơn đỏ đen Biển kiểm soát 21K1 -15366.

Quá trình điều tra H khai nhận vào khoảng 12 giờ cùng ngày 17/3/2020, Hơn điều khiển xe mô tô BKS 21K1 - 15366 của gia đình đi từ nhà đến trung tâm thị xã Nghĩa Lộ với mục đích mua ma túy về sử dụng cho bản thân. Khi đi đến khu vực nghĩa trang Bản Đ, xã H thì gặp một người đàn ông không biết tên tuổi, địa chỉ, H hỏi người này có mua được ma túy không sau đó H đưa cho người đàn ông đó 300.000đồng. Người đàn ông nhận tiền của H và bảo H đợi để đi mua ma túy, sau khoảng 15 phút thì người đó quay lại đưa cho H 01 gói giấy có dòng kẻ bên trong có chứa Heroine. H cầm gói ma túy đó cho vào túi quần và đi về đến khu vực trước cổng UBND xã H thì bị công an bắt quả tang.

Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã Nghĩa Lộ đã tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở và đồ vật của H nhưng không thu giữ được gì.

Bản kết luận giám định số 65/GĐMT ngày 23/3/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự công an tỉnh Yên Bái đã kết luận: Chất bột nén màu trắng thu giữ khi bắt quả tang Lò Văn H có khối lượng là 0,28gam; 0,08 gam trích từ 0,28gam chất màu trắng gửi giám định là ma túy, loại Heroine. Heroin nằm trong danh mục I,STT: 9, Nghị định 73/2018/NĐ – CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ.

Bản kết luận giám định số 92/KLGD ngày 24/3/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Yên Bái đã kết luận: Toàn bộ số tiền 150.000đồng gửi giám định đều là tiền do Ngân hàng Nhà nước Việt Nam phát hành.

Cáo trạng số: 21/CT-VKS-NL ngày 25 tháng 5 năm 2020 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Nghĩa Lộ đã truy tố Lò Văn Hơn về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa Kiểm sát viên trình bày lời luận tội vẫn giữ nguyên quan điểm như Cáo trạng đã truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Lò Văn H phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm h khoản 1 Điều 52; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo từ 01 năm 06 tháng đến 02 năm tù.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về vật chứng và tài sản tạm giữ: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy 0,2gam ma túy loại Heroine còn lại được niêm phong trong 01 phong bì do Phòng kỹ thuật hình sự công an tỉnh Yên Bái phát hành; 02 vỏ phong bì thư đã mở niêm phong và các giấy gói.

Trả lại cho bị cáo Lò Văn H 150.000đồng.

Tại phiên tòa bị cáo H thừa nhận đã thực hiện hành vi Tàng trữ trái phép

chất ma túy đúng như Cáo trạng đã truy tố, không tranh luận với Kiểm sát viên về tội danh, điều luật và mức hình phạt do Kiểm sát viên đề nghị. Lời nói sau cùng xin giảm nhẹ hình phạt vì đã nhận thức được hành vi của mình là sai trái.

Người có quyền lợi liên quan Lò Thị T khai tại phiên tòa việc bị cáo H sử dụng chiếc xe mô tô do chị đứng tên để mua ma túy chị không biết, chị mua xe về sử dụng với mục đích đi lại sinh hoạt của gia đình, cơ quan điều tra đã trả lại xe cho chị và không có ý kiến gì. Bị cáo H công nhận những lời khai đó của chị T là đúng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng trong điều tra, truy tố. Hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an thị xã Nghĩa Lộ, điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân thị xã Nghĩa Lộ, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã được thực hiện hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa bị cáo Lò Văn H khai nhận: H là người nghiện chất ma túy, vào khoảng 12 giờ ngày 17/3/2020 H một mình điều khiển xe mô tô BKS 21K1 – 15366 của gia đình do chị Lò Thị T đứng tên chủ sở hữu đi từ nhà đến khu vực bản Đ, xã H gặp một người đàn ông lạ mặt và mua của người đàn ông đó 01 gói ma túy loại Heroine với giá 300.000(*Ba trăm ngàn*) đồng, đang trên đường đem về với mục đích sử dụng cho bản thân thì bị công an bắt giữ. Lời khai nhận đó của bị cáo hoàn toàn phù hợp với những lời khai khác của bị cáo trong quá trình điều tra, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, vật chứng thu giữ được, kết luận giám định và những tài liệu khác có trong vụ án. Đã chứng minh được bị cáo H đã có hành vi tàng trữ tổng số 0,28 (*không phải hai tám*) gam ma túy loại Heroine. Hành vi tàng trữ ma túy của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến chính sách kiểm soát, chế độ quản lý độc quyền các chất ma túy của Nhà nước đồng thời làm gia tăng tội phạm và ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an tại địa phương. Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, hiểu biết được việc tàng trữ sử dụng trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật, việc sử dụng ma túy trực tiếp ảnh hưởng đến sức khỏe, kinh tế cũng như làm cho nhiều gia đình phải tan vỡ nhưng bị cáo không từ bỏ, vẫn cố ý thực hiện việc tàng trữ ma túy để thỏa mãn nhu cầu nghiện chất ma túy của bản thân. Như vậy bị cáo đã phạm vào tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, tội danh và Điều luật được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự đúng như bản Cáo trạng mà Viện kiểm sát nhân dân thị xã Nghĩa Lộ đã truy tố.

[3] Xét về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo:

Ngày 23/5/2013 bị cáo đã bị Tòa án nhân dân huyện V, tỉnh Y xử phạt 07 năm 06 tháng tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, ngày 22/02/2019 chấp hành xong hình phạt về địa phương. Ngày 17/3/2020 bị cáo lại tiếp tục thực hiện hành vi vi phạm khi chưa được xóa án tích, vì vậy lần xét xử này bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng TNHS là “Tái phạm” theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự.

Tuy nhiên ngay sau khi bị bắt cũng như tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo rõ ràng, không quanh co chối tội, ngoài ra bị cáo có bố đẻ là người có công với nước đã được tặng thưởng Huy chương kháng chiến hạng nhất. Đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự được xem xét áp dụng cho bị cáo.

Về nhân thân: Bị cáo là người nghiện chất ma túy, đã có 01 tiền án về tội phạm ma túy, có thời gian dài được giáo dục cải tạo tại trại giam nhưng sau khi trở về hòa nhập cùng cộng đồng lại không chịu tu dưỡng rèn luyện và lao động mà tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội. Như vậy xác định bị cáo là người có nhân thân xấu.

[4] Với tính chất mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo Hội đồng xét xử thấy rằng cần phải áp dụng hình phạt tù, cách ly bị cáo khỏi đời sống xã hội một thời gian tương ứng với hành vi phạm tội nhằm tạo điều kiện cho bị cáo có thời gian cai nghiện, giáo dục bị cáo trở thành công dân tốt, đồng thời thể hiện sự nghiêm minh của pháp luật đối với những hành vi phạm tội.

Theo xác minh của cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã Nghĩa Lộ thì tại địa phương nơi cư trú, bị cáo sống cùng vợ và các con trong ngôi nhà sàn lợp tấm xi măng giá trị thấp, bị cáo không có tài sản riêng, không có việc làm ổn định, do đó nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[5] Về vật chứng và tài sản tạm giữ:

- 0,28 (*Không thấy hai tám*)gam ma túy loại Heroine, cơ quan giám định đã lấy 0,08 gam (*Không thấy không tám*)gam làm mẫu giám định, còn lại 0,2gam cần tịch thu tiêu hủy vì đây là vật Nhà nước cấm tàng trữ, lưu hành.

- 02 vỏ phong bì thư đã mở niêm phong và các giấy gói không có giá trị sử dụng cần tiêu hủy.

- 150.000đồng (*Một trăm năm mươi ngàn*) là tiền của bị cáo không liên quan đến hành vi phạm tội nên cần được trả lại cho bị cáo.

- 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, loại Sirius, màu sơn đỏ đen, Biển kiểm soát 21K1 -15366 bị cáo sử dụng đi mua ma túy nhưng đó là xe của chị Lò Thị T (là vợ bị cáo mua trong thời gian bị cáo đang chấp hành án) đứng tên chủ sở hữu, việc bị cáo sử dụng xe đi mua ma túy chị T không biết nên Cơ quan điều

tra đã trả lại chiếc xe trên cho chị T quản lý và sử dụng. Việc xử lý của cơ quan điều tra là phù hợp với quy định pháp luật.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Chị Lò Thị T đã nhận lại tài sản là chiếc xe mô tô BKS 21K1 -15366, chị Tình không có ý kiến gì thêm nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[7] Trong vụ án này bị cáo khai mua ma túy của người đàn ông tại Bản Đường nhưng không biết rõ tên tuổi, địa chỉ cụ thể. Cơ quan điều tra đã tiến hành xác minh tại khu vực trên nhưng không có người nào có đặc điểm nhận dạng như bị cáo khai nên không đủ cơ sở để điều tra làm rõ trong vụ án.

Chị Lò Thị T là chủ sở hữu chiếc xe mô tô bị cáo sử dụng đi mua ma túy nhưng chị T không biết nên không phạm tội

[8] Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Lò Văn H phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy.

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm h khoản 1 Điều 52; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Lò Văn H 01 (Một) năm 09 (Chín) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ 17/3/2020.

2. Căn cứ khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự, khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

- Tịch thu tiêu hủy: 0,2 (*không thấy hai*) gam ma túy, loại Heroine được gói trong 01 phong bì thư do Phòng kỹ thuật hình sự công an tỉnh Yên Bái phát hành; 02 vỏ phong bì thư đã mở niêm phong và các giấy gói.

- Trả lại cho bị cáo Lò Văn H 150.000 (*Một trăm năm mươi nghìn*) đồng.

(*Theo biên bản giao, nhận vật chứng, tài sản tạm giữ lập ngày 28/5/2020 giữa cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Nghĩa Lộ, tỉnh Yên Bái và cơ quan Chỉ cục thi hành án dân sự thị xã Nghĩa Lộ, tỉnh Yên Bái*)

3. Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng Hình sự; khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, buộc bị cáo Lò Văn H phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

4. Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo phần bản án có liên quan trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Y;
- VKSND tỉnh Y;
- VKSND TX Ngh;
- Trại tạm giam CA tỉnh Yi;
- Công an TX Ngh;
- CCTHADS TX Ngh;
- Sở tư pháp tỉnh Yi;
- UBND xã H (TB);
- Bị cáo; Người có QLLQ;
- THA HS;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Thị Hồng Hạnh

